**Tên bài học: Bài 98 Kể chuyện Ong mật và ong bầu**

**Tiết 277**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**a. Phát triển năng lực ngôn ngữ**

- Nghe hiểu và nhớ câu chuyện.

- Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi theo tranh. Nhìn tranh, có thể kể từng đoạn câu chuyện.

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Khen ong mật vừa biết làm ra thùng mật ngọt ngào, vừa biết đưa ra cách phân xử rất thông minh. Chê ong bầu không thật thà, không làm ra mật lại nhận thùng mật là của mình.

**b. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên

- Máy chiếu hoặc tranh minh hoạ truyện phóng to.

- Tranh minh hoạ truyện kể trong SGK (phóng to).

- Một mũ giấy hình ong mật, 1 mũ giấy hình ong bầu để HS kể chuyện phân vai.

b. Học sinh: *SGK Tiếng Việt 1, tập hai.*

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3 phút)**  - Ổn định  - Giới thiệu bài mới  **2. Hình thành kiến thức mới( 9 phút)**  **Hoạt động 1. Chia sẻ và giới thiệu câu chuyện**  **\* Quan sát và phỏng đoán**  ***Quan sát và phỏng đoán:***  - GV đưa lên bảng 6 tranh minh hoạ truyện Ong mật và ong bầu. Các em hãy xem tranh để biết truyện có những nhân vật nào?  - GV chỉ hình ong mật, bên hình có chữ ong mật. Ong mật có nhiệm vụ làm mật.  - GV chỉ hình ong bầu, bên hình có chữ ong bầu. Ong bầu có nhiệm vụ làm tổ.  - GV chỉ hình ong vò vẽ, bên hình có chữ ong vò vẽ. Ong vò vẽ là loài ong có thể đốt chết người. Ong vò vẽ được nhờ phân xử vụ kiện.  - Các em hãy thử đoán xem câu chuyện kể về việc gì?  **Giới thiệu câu chuyện**  - Câu chuyện nói về cuộc tranh cãi giữa ong mật và ong bầu về một thùng mật mà ai cũng nhận là của mình. Người được nhờ phân xử việc này là ong vò vẽ.  **3.Luyện tập, thực hành ( 20 phút)**  **\* Nghe kể chuyện:**GV kể chuyện với giọng diễn cảm. Chú ý nhấn giọng, gây ấn tượng với các từ ngữ gợi tả, gợi cảm, làm rõ thái độ lúng túng của các con vật không biết ai mới là người làm ra thùng mật thơm ngon, kể rõ ràng, rành rẽ từng câu, từng đoạn của câu chuyện theo tranh.  - GV kể 3 lần  + Lần 1: kể không chỉ tranh  + Lần 2: vừa chỉ từng tranh vừa kể chậm  + Lần 3: kể như lần 2 để khắc sâu nội dung câu chuyện..  **\* Trả lời câu hỏi theo tranh**  - GV chỉ tranh 1, hỏi: Ong mật, ong bầu mang thùng mật đến nhờ ong vò vẽ làm gì?  - GV chỉ tranh 2, hỏi: Ông vò vẽ có biết thùng mật là của ai không?  - GV chỉ tranh 3: Bướm vàng nói gì trong cuộc phân xử?  - GV chỉ tranh 4: Kiến muốn nhờ ai phân xử giúp?  - GV chỉ tranh 5:  + Ong mật đề nghị phân xử thế nào?  +Thái độ của ong bầu ra sao?  - GV chỉ tranh 6: Vì sao ong vò vẽ kết luận thùng mật là của ong mật?  - GV hỏi 1 HS trả lời tất cả các câu hỏi dưới 6 tranh  - GV hỏi một vài HS, mỗi HS trả lời câu hỏi ở 2 tranh liền nhau.  **\* Kể chuyện theo tranh**  -GV yêu cầu mỗi HS nhìn 2 tranh, tự kể chuyện.  -GV yêu cầu 1 hoặc 2 HS kể toàn bộ câu chuyện theo 6 tranh.  -GV yêu cầu 1 HS xuất sắc kể lại câu chuyện  \* GV cất tranh, yêu cầu 1 HS xuất sắc kể lại câu chuyện (YC không bắt buộc).  **\* Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện**  - GV: Em nhận xét gì về ong mật?  - GV: Em nhận xét gì về ông bầu?  - GV: Câu chuyện khen ong mật vừa biết làm mát, vừa biết đưa ra cách phân xử rất thông minh. Chê ong bầu không thật thà, không làm ra mật lại nhận mật là của mình..  **4. Củng cố và nối tiếp : ( 3 phút)**  - GV nhận xét tiết học; khen những HS kể chuyện hay.  - Yêu cầu HS về nhà kể cho người thân nghe ở lớp em đã học được điều gì hay.  - GV nhắc HS xem tranh, chuẩn bị cho tiết kể chuyện *Thổi bóng*. Tìm đọc thêm 1 truyện trong sách Truyện đọc lớp 1. | - Cả lớp cùng hát.  - HS lắng nghe.  - Truyện có ong mật ong bầu, ong vò vẽ, bướm, kiến  - Cả lớp nhắc lại: ong mật.  - Cả lớp: ong bầu.  - Cả lớp: ong vò vẽ.  - Ong, bướm, kiến vây quanh thùng mật. Chắc chúng tranh cãi về thùng mật.  - HS lắng nghe  - HS nghe toàn bộ câu chuyện  - HS lắng nghe và quan sát tranh.  - Ong mật, ong bầu mang thùng mật đến nhờ ong vò vẽ phân xử: thùng mật. là của ai?  - Ong vò vẽ không phân xử được thùng mật là của ai  - Bướm vàng: Theo màu sắc và hương thơm thì thùng mật là của ong mật.  - Kiến muốn nhờ bác gấu phân xử giúp.  + Ong mật nói: Chả cần phải nhờ ai. Cứ để tôi và ong bầu cùng làm mật. Ai làm ra được thứ mật ngọt ngào này thì thùng mật là của người đó  + Ong bầu sợ hãi, từ chối làm mật  - Ong vò vẽ kết luận thùng mật là của ong mật vì ong bầu từ chối làm một chứng tỏ ong bầu không biết làm mật.  - HS thực hiện  - Mỗi HS nhìn 2 tranh kể tự nhiên  - 1- 2HS chỉ tranh kể toàn bộ câu chuyện  - 1 HS kể toàn bộ câu chuyện  - Ong mật biết làm ra thùng mật ngọt ngào. / Ong mật rất thông minh, biết đưa ra cách phân xử  - Ong bầu tham lam, không thật thà, không làm ra mật lại nhận thùng mật là của mình.  - HS lắng nghe và thực hiện  - HS thực hiện |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy**